

# [Bài đọc] Bảng trong CSS

### 1. Bảng trong CSS

Giao diện của bảng trong HTML có thể được cải thiện đáng kể với CSS.

## 2. Đường viên của bảng

Để định kiểu cho đường viền (border) của bảng trong CSS, sử dụng thuộc tính border. Ví dụ dưới đây chỉ định đường biên màu đen cho các phần tử , , và :

```
<h3>Thêm đường viền cho bảng: </h3>
>
    Ho dêm
    Tên
 Steve
    Job
 </tr>
 <tr>
    Bill
    Gate
 >
    Elon
    Musk
 <style>
 table, th, tr, td { border: 1px solid crimson; }
</style>
```

# Thêm đường viễn cho bảng:

Họ đệm	Tên
Steve	Job
Bill	Gate
Elon	Musk



Lưu ý rằng bảng ở ví dụ trên có đường viền đôi. Điều này là bởi các phần tử , và đều có đường viền riêng biệt.

## 3. Bỏ các đường viền của bảng

Thuộc tính **border-collapse** thiết lập các đường viền của bảng nhập vào thành một đường viền duy nhất:

```
<h3>Thêm đường viền cho bảng: </h3>
>
    <th>Họ đệm</th>
    Tên
 Steve
    Job
 Bill
    Gate
 >
    Elon
    Musk
 </tr>
<style>
 table, th, tr, td { border: 1px solid crimson; }
</style>
```

# Thêm đường viễn cho bảng:

Họ đệm	Tên
1	Job
Bill	Gate
Elon	Musk

### 4. Chiều rộng và chiều cao của bảng



Chiều rộng và chiều cao của một bảng được xác định bởi các thuộc tính width và height . Ví dụ dưới đây đặt chiều rộng của bảng là 100%, và chiều cao của các phần tử là 50px:

```
<h3>Sử dụng thuộc tính width và height: </h3>
Thiết lập chiều rộng của bảng và chiều cao của dòng tiêu đề trong
bång
<tr>
     Họ đệm
     Tên
     Vi trí
  </tr>
  >
     Steve
     Job
     Frontend developer
  </tr>
  <tr>
     Bill
     Gate
     Backend developer
  </tr>
  <tr>
     Elon
     Musk
     Fullstack developer
  <style>
  table, th, tr, td { border: 1px solid crimson; }
  table { border-collapse: collapse; width: 50% }
  th { height: 30px; }
</style>
```

# Sử dụng thuộc tính width và height:

Thiết lập chiều rộng của bảng và chiều cao của dòng tiêu đề trong bảng

Họ đệm	Tên	Vị trí
Steve	Job	Frontend developer
Bill	Gate	Backend developer
Elon	Musk	Fullstack developer

#### 5. Căn chỉnh theo chiều ngang



Thuộc tính text-align thiết lập căn chỉnh theo chiều ngang (như trái, phải, hoặc giữa) cho nội dung bên trong hoặc .

Mặc định, nội dung của các phần tử được canh giữa và nội dung của các phần tử được canh trái.

Ví dụ sau văn bản trong được canh lề trái:

```
<h3>Sử dụng thuộc tính width và height: </h3>
Thiết lập chiều rộng của bảng và chiều cao của dòng tiêu đề trong
bång
<tr>
     Họ đệm
     Tên
     Vi trí
  >
     Steve
     <td>Job
     Frontend developer
  Bill
     <td>Gate</td>
     Backend developer
  </tr>
  >
     Elon
     Musk
     Fullstack developer
  <style>
  table, th, tr, td { border: 1px solid crimson; }
  table { border-collapse: collapse; width: 50% }
  th { text-align: left; }
</style>
```

#### Sử dụng thuộc tính text-align

Thuộc tính dùng để thiết lập căn chỉnh nội dung bên trong ô của bảng theo chiều ngang (căn trái, phải, hoặc giữa):

Họ đệm	Tên	Vị trí
Steve	Job	Frontend developer
Bill	Gate	Backend developer
Elon	Musk	Fullstack developer



#### 6. Căn chỉnh theo chiều dọc

Thuộc tính vertical-lign dùng để thiết lập căn chỉnh theo chiều dọc (như trên, dưới, hoặc giữa) nội dung bên trong các phần tử hoặc .

Mặc định, căn chỉnh theo chiều dọc nội dung trong bảng là ở giữa (middle) (cho cả và ). Ví dụ sau thiết lập căn chỉnh văn bản xuống dưới (bottom) cho các phần tử :

```
<h3>Sử dụng thuộc tính vertical-align</h3>
Thuộc tính dùng để căn chỉnh nội dung trong ô của bảng theo chiều dọc
(căn trên, dưới, hoặc ở giữa).
Họ đệm
     <th>Tên</th>
     Vi trí
  >
     Steve
     Job
     Frontend developer
  </tr>
  >
     Bill
     Gate
     Backend developer
  >
     Elon
     Musk
     Fullstack developer
  <style>
  table, th, tr, td { border: 1px solid crimson; }
  table { border-collapse: collapse; width: 50% }
  td { height: 30px; vertical-align: bottom; }
</style>
```

#### 7. Padding trong bảng

Để điều khiển khoảng cách giữa đường viền và nội dung bên trong một bảng, sử dụng thuộc tính padding cho các phần tử và :

```
<h3>Sử dụng thuộc tính padding</h3>
Thuộc tính dùng điều chỉnh khoảng cách giữa đường viền và nội dung của
```



```
ô trong bảng.
>
     Họ đệm
     <th>Tên</th>
     Vi trí
  </tr>
  <tr>
     Steve
     <td>Job</td>
     Frontend developer
  </tr>
  <tr>
     Bill
     Gate
     Backend developer
  </tr>
  <tr>
     Elon
     <td>Musk
     Fullstack developer
  </tr>
<style>
  table, th, tr, td { border: 1px solid crimson; text-align: left; }
  table { border-collapse: collapse; width: 50% }
  th, td { padding: 15px; }
</style>
```

#### Sử dụng thuộc tính padding

Thuộc tính dùng điều chỉnh khoảng cách giữa đường viễn và nội dung của ô trong bảng.

Họ đệm	Tên	Vị trí
Steve	Job	Frontend developer
Bill	Gate	Backend developer
Elon	Musk	Fullstack developer

## 8. Màu sắc trong bảng

Ví dụ dưới đây chỉ định màu sắc của các đường viền; màu nền và màu chữ của phần tử :



```
<h3>Thiết lập màu nền cho dòng tiêu đề của bảng</h3>
>
     Họ đệm
     <th>Tên</th>
     Vi trí
  </tr>
  <tr>
     Steve
     <td>Job</td>
     Frontend developer
  </tr>
  <tr>
     Bill
     Gate
     Backend developer
  <tr>
     Elon
     <td>Musk
     Fullstack developer
  <style>
  table, th, tr, td { border: 1px solid crimson; }
  table { border-collapse: collapse; width: 50% }
  th, td { text-align: left; padding: 8px; }
  tr:nth-child(even) {background-color: aliceblue}
  th { background-color: coral; color: white; }
</style>
```

# Thiết lập màu nền cho dòng tiêu đề của bảng

Họ đệm	Tên	Vị trí
Steve	Job	Frontend developer
Bill	Gate	Backend developer
Elon	Musk	Fullstack developer